

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2018 lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ-TTg ngày 16/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 – 2020;

Căn cứ Quyết định số 148/QĐ-UBND ngày 23/01/2018 về việc giao kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2016 – 2020 tỉnh Hòa Bình;

Sở Giáo dục và Đào tạo Hòa Bình ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo năm 2018, như sau.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NĂM 2017

1. Kết quả đạt được

Năm 2017, Ngành Giáo dục và Đào tạo đã tích cực, chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thực hiện xã hội hóa giáo dục; phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể tập trung các nguồn lực đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, nâng cao tỷ lệ trường học có cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đạt chuẩn quốc gia; huy động các đối tượng trong độ tuổi ra lớp nhằm duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; các chỉ tiêu cơ bản đạt và vượt kế hoạch đề ra, cụ thể:

Tiêu chí 5 – Trường học: Toàn tỉnh có 64/191 xã đạt tiêu chí 5 về Trường học, đạt 33.5%; trong đó số trường Mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, tiểu học và trung học cơ sở (PTCS) có cơ sở vật chất đạt chuẩn Quốc gia là 206/502 trường, đạt tỷ lệ 41.0% (Mầm non có 52/190 trường, tỷ lệ 27.3%; Tiểu học có 75/115 trường, tỷ lệ 65.2%; THCS có 46/100 trường, tỷ lệ 100%; Tiểu học và THCS có 35/97 trường, tỷ lệ 36.0%). Năm 2017, toàn tỉnh có 49 xã được UBND tỉnh công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

Tiêu chí 14 – Giáo dục: Toàn tỉnh có 188/191 xã đạt tiêu chí số 14 về Giáo dục, đạt 98.4%; trong đó có 191/191 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; có 191/191 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; có 190/191 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2 trở lên (xã Hang Kia đạt chuẩn mức độ 1); có 190/191 xã đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2 (xã Hang Kia đạt chuẩn mức độ 1). Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp THPT, bổ túc và trung cấp đạt 92.2%. Có 64/191 xã đạt cả tiêu chí 5 và tiêu chí 14 xã nông thôn mới, chiếm 33.5%.

2. Một số tồn tại, hạn chế

Tiến độ xây dựng cơ sở vật chất trường đạt chuẩn quốc gia tại các xã còn chậm, hiện tại toàn tỉnh mới có 206/502 trường có cơ sở vật chất đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 41.0%, có 64/191 xã đạt tiêu chí 5 về trường học, đạt 33.5%, nguyên nhân do kinh phí đầu tư từ ngân sách nhà nước hạn hẹp, nhiều nơi công tác xã hội hóa giáo dục đạt được mức độ chưa cao; sự tham mưu, chỉ đạo của một số đơn vị, trường học còn hạn chế. Toàn tỉnh giảm 3 xã đạt chuẩn tiêu chí số 5 so với đầu năm 2017, nguyên nhân do sáp nhập trường tiểu học với trường THCS nên tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn xã không đạt chuẩn theo quy định. Còn 3 xã chưa đạt chuẩn tiêu chí 14 về Giáo dục, nguyên nhân xã Hang Kia của huyện Mai Châu đạt chuẩn XMC mức 1, PCGD THCS mức độ 1 (quy định phải đạt mức độ 2); xã Ba Khan của huyện Mai Châu, xã Ngòi Hoa của huyện Tân Lạc có tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS vào học tiếp THPT, bổ túc và trung cấp chưa đạt theo quy định.

II. KẾ HOẠCH NĂM 2018

1. Mục tiêu:

Tiêu chí 5 – Trường học: Toàn tỉnh có 71/191 xã đạt tiêu chí 5 về Trường học, đạt 37.1%; trong đó số trường Mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, tiểu học và trung học cơ sở (PTCS) có cơ sở vật chất đạt chuẩn Quốc gia: 215/502 trường, đạt tỷ lệ 42.8%.

Tiêu chí 14 – Giáo dục: có 190/191 xã đạt tiêu chí số 14 về Giáo dục, đạt 98.4%; trong đó có 190/191 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở, đạt chuẩn xóa mù chữ theo quy định xã nông thôn mới. Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS học tiếp THPT, bổ túc và trung cấp đạt trên 92 %; có 71/191 xã đạt cả tiêu chí 5 và tiêu chí 14 nông thôn mới, chiếm 37.1%.

(Danh sách xã đăng ký đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018 theo phụ biểu đính kèm)

2. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu:

2.1. Tiếp tục thực hiện cuộc vận động xã hội sâu rộng về xây dựng nông thôn mới

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và tổ chức các phong trào thi đua nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và người dân về công tác xây dựng nông thôn mới với các tiêu chí thuộc ngành giáo dục và đào tạo phụ trách.

- Tổ chức xây dựng, triển khai các mô hình điển hình tiên tiến, sáng kiến và kinh nghiệm hay về xây dựng nông thôn mới trong ngành giáo dục và đào tạo.

- Thực hiện hiệu quả phong trào thi đua “Tỉnh Hòa Bình chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020” và phong trào thi đua “Ngành Giáo dục và Đào tạo Hòa Bình chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2017 - 2020”.

- Các đơn vị, trường học đưa vào chương trình công tác năm các nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới thuộc đơn vị, trường học phụ trách. Nội dung xây dựng nông thôn mới trở thành nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị, trường học.

- Tổ chức tập huấn công tác xây dựng nông thôn mới thuộc ngành giáo dục và đào tạo phụ trách.

2.1. Đẩy mạnh công tác xây dựng trường học có cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đạt chuẩn quốc gia

- Tham mưu tập trung kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo quy hoạch trường chuẩn quốc gia và theo kế hoạch xây dựng nông thôn mới của địa phương.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, tranh thủ các nguồn vốn của trung ương, của tỉnh và của địa phương, các tổ chức phi chính phủ, huy động kinh phí từ nhân dân, các tổ chức kinh tế, xã hội để tăng nguồn lực xây dựng trường học có cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đạt chuẩn quốc gia.

- Đẩy mạnh công tác phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể, các lực lượng xã hội và phụ huynh học sinh, xây dựng môi trường lành mạnh để quản lý, chăm sóc, giáo dục và đào tạo học sinh.

2.3. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục, xóa mù chữ

- Chủ động tham mưu cho cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo công tác PCGD, XMC; kiện toàn Ban chỉ đạo, Ban thư ký xây dựng xã hội học tập và phổ cập giáo dục.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng, qua các hội nghị, website ... để cán bộ, giáo viên và nhân dân hiểu đúng về ý nghĩa, tầm quan trọng và trách nhiệm trong việc thực hiện PCGD, XMC góp phần xây dựng nông thôn mới.

- Hằng năm, xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục, xóa mù chữ nhằm duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở, xóa mù chữ.

- Tham mưu đầu tư cơ sở vật chất, đồ dùng, thiết bị dạy học tại các trường mầm non, tiểu học và trung học cơ sở nhằm bảo đảm các điều kiện đạt chuẩn PCGD, XMC.

- Đẩy mạnh xã hội hoá giáo dục, tạo phong trào toàn dân chăm lo cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo nói chung, trong đó có PCGD, XMC.

- Tổ chức các Hội nghị tập huấn triển khai, hướng dẫn về công tác PCGD, XMC.

- Tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo các chuyên đề, tổ chức dự giờ thăm lớp, áp dụng hình thức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, nâng cao chất lượng bài soạn, đổi mới phương pháp dạy học, sử dụng đồ dùng, thí nghiệm, tổ chức sinh hoạt truyền thống nhằm duy trì sĩ số và nâng cao chất lượng đối với các lớp phổ cập theo phương thức chính qui.

- Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể của địa phương huy động các đối tượng mù chữ, có nguy cơ tái mù chữ, các đối tượng bỏ học THCS ra học các lớp bổ túc; các đối tượng học sinh tốt nghiệp THCS vào tiếp THPT, bổ túc và trung cấp.

- Tập trung nâng cao tỷ lệ đạt chuẩn đối với những đơn vị có tỷ lệ đạt chuẩn PCGD, XMC ở mức độ thấp.

- Tổng điều tra PCGD, XMC và tiến hành đăng nhập chính xác số liệu vào Hệ thống thông tin điện tử quản lý PCGD, XMC đảm bảo thời gian quy định.
- Tổ chức kiểm tra, đánh giá, công nhận kết quả PCGD, XMC của các xã.
- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra của Ban chỉ đạo PCGD các cấp, kịp thời chấn chỉnh, hạn chế những tồn tại, yếu kém đồng thời phát huy những ưu điểm để củng cố và nâng cao chất lượng PCGD, XMC.

2.4. Đẩy mạnh công tác vận động học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, trung cấp)

- Tích cực tham mưu thực hiện Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị (khóa XI) về phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và trung học cơ sở, tăng cường phân luồng học sinh sau trung học cơ sở và xóa mù chữ cho người lớn.
- Triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm thực hiện tốt việc huy động và phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS theo hướng tăng nhanh tỷ lệ học sinh vào học ở các trường trung cấp chuyên nghiệp, trung cấp nghề.
- Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền và tư vấn hướng nghiệp trong nhà trường phổ thông.
- Đẩy mạnh việc dạy chương trình Giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông gắn với dạy nghề ở trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên.
- Liên kết, phối hợp với các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất, kinh doanh đào tạo nghề theo nhu cầu và tuyển dụng học sinh sau trung học cơ sở qua đào tạo nghề.
- Tổ chức điều tra nhu cầu học tập và tạo điều kiện, cơ hội học tập suốt đời cho mọi người.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm 2018. Đề nghị các đơn vị xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện theo nhiệm vụ được giao. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, cần phản ánh kịp thời về Sở GD&ĐT để xem xét, hướng dẫn. / *mbh*

Nơi nhận:

- Ban chỉ đạo CCTMTQG tỉnh
- Các phòng GD&ĐT;
- Các đơn vị trường học trực thuộc Sở;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc Sở;
- Website ngành;
- Lưu VT, GDTX&GDCN (HK10).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đặng Quang Ngàn



**DANH SÁCH CÁC XÃ ĐĂNG KÝ ĐẠT CHUẨN
NÔNG THÔN MỚI NĂM 2018 THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 148/QĐ-
UBND NGÀY 23/01/2018 CỦA UBND TỈNH**

TT	Xã	Đạt chuẩn Tiêu chí 14	Đạt chuẩn Tiêu Tiêu chí 5	Chưa đạt chuẩn tiêu chí 5
1	Xã Tân Lập, huyện Lạc Sơn	x		x
2	Xã Phú Thành, huyện Lạc Thủy	x		x
3	Xã Tu Lý, huyện Đà Bắc	x	x	
4	Xã Thái Thịnh, TP Hòa Bình	x		x
5	Xã Trung Minh, TP Hòa Bình	x		x
6	Xã Kim Bôi, huyện Kim Bôi	x	x	
7	Xã Hạ Bì, huyện Kim Bôi	x	x	
8	Xã Hợp Hòa, huyện Lương Sơn	x		x
9	Xã Trường Sơn, huyện Lương Sơn	x		x
10	Xã Trung Sơn, huyện Lương Sơn	x		x
11	Xã Thanh Hối, huyện Tân Lạc	x	x	
12	Xã Đông Lai, huyện Tân Lạc	x	x	
13	Xã Đông Phong, huyện Cao Phong	x	x	
14	Xã Tây Phong, huyện Cao Phong	x	x	
	Cộng	14	7	7